

Bản án số: 66/2021/HS-ST
Ngày 10/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Kỳ và Ông Đỗ Đình Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phụng - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:

Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 27/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn L**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1996; Nơi sinh: huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKNKTT: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Lò Văn M, sinh năm 1966 và con bà Lò Thị K, sinh năm 1968; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Lò Thị P, sinh năm 1990; con có 02 con, con L sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 17/12/2020, ngày 26/12/2020 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Ngày 26/3/2021 bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo, ngày 11/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã bắt được bị cáo và đã áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên từ ngày 11/5/2021 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1982; địa chỉ: bản C, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

Anh Vũ Văn P, sinh năm 1978; địa chỉ: bản T, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 17/12/2020, Lò Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25F1 - 6455 đi từ nhà ở bản T, xã T lên bản B, xã T, huyện T thăm người thân. Khi L đi đến cầu Nậm Cướm thuộc bản Bút Trên, xã Trung Đồng thì gặp

một nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch đang điều khiển xe mô tô SIRIUS màu trắng, không rõ biển kiểm soát đến hỏi L “*Mày có chơi hàng không?*” tức là sử dụng Heroine không? L trả lời “*Có*”, L hỏi lại “*Mày có cầm hàng ở đây luôn không?*” thì người này trả lời “*Bây giờ thì không có, tao chuẩn bị xuống Noong Thăng, mày có tiền đưa đây tao xuống mua cho, mày muốn mua bao nhiêu?*” L trả lời “*Mua hai trăm*” rồi L lấy 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa cho người này để mua Heroine. Người này cầm tiền và nói “*Ở đây đợi tao*” rồi đi đâu không rõ, còn L đứng đợi khoảng hơn 01 giờ đồng hồ nhưng không thấy người này quay lại nên L đi xuống bản Phiêng Phát, xã Trung Đồng chơi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày L quay về nhà, trên đường về thì L gặp nam thanh niên đi mua Heroine cho L, gặp nhau thì nam thanh niên đưa cho L 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh, rồi đi đâu không rõ. Sau khi mua được Heroine L cất gói Heroine vào trong chiếc ví để ở túi quần sau đang mặc, rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô về nhà. Trên đường về đến bản Tạng Đán, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 0,32 gam và 01 xe mô tô biển kiểm soát 25F1 - 6455, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Theo Bản kết luận giám định số 03/KL-TCGD ngày 17/12/2020 của Công an huyện Tân Uyên kết luận: vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Lò Văn L có khối lượng 0,32 gam. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã trích 0,11 gam trong tổng số 0,32 gam trên gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 25/GĐ-KTHS ngày 27/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*01 (một) mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-TU ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 25F1 - 6455, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của bị cáo L; 01 mảnh nilon màu xanh, 0,21gam Heroine còn lại sau giám định.

Bị cáo Lò Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn L tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 19 giờ 00 phút, ngày 17/12/2020, tại khu vực bản Tạng Đán, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 0,32 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo có tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi nhưng không nhận thức tác hại của ma túy, để thỏa mãn nhu cầu riêng của bản thân nên cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; khi cơ quan điều tra xét nghiệm chất ma túy thì bị cáo có sử dụng chất ma túy; trình độ học vấn 7/12; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 17/12/2020, ngày 26/12/2020 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại và bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương. Bị cáo bị truy nã và ngày 11/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã bắt được bị cáo theo quyết định truy nã.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ học vấn thấp nên nhận biết pháp luật có phần còn hạn chế nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian trên mức khởi điểm của khung hình phạt nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo làm ruộng, nguồn thu nhập thấp, bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, không vụ lợi. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

0,21 gam Heroine còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu xanh. Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 xe mô tô nhãn hiệu MIKADO, BKS: 25F1 - 6455, màu sơn Đen; số máy: B000394, số khung: 000394, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn L khai nhận chiếc xe mô tô trên là do bị cáo mua của chị Nguyễn Thị Q với giá 1.500.000 đồng vào thời điểm năm 2018 và chiếc xe mô tô trên được chị Nguyễn Thị Q mua lại của anh Vũ Văn P vào thời điểm năm 2015 với giá 4.000.000 đồng. Theo lời khai của anh P trong hồ sơ và của chị Q tại phiên tòa đều xác định không có ý kiến gì đối với chiếc xe trên. Do vậy, đây là tài sản của bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá, sung quỹ Nhà nước.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 0,32 gam Heroine bị cáo L khai mua được của một nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch tại cầu Nậm Cườm thuộc bản Bút Trên, xã Trung Đồng với giá 200.000 đồng. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch của nam thanh niên đã bán Heroine cho bị cáo L nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 20 (Hai mươi) tháng tù, trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 19 (Mười chín) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 0,21 gam Heroine còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu MIKADO, BKS 25F1-6455, màu sơn đen, chắn bùn phía trước được sơn màu xanh; số máy B000394, số khung 000394, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 02/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Tuyết Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Dương Thị Tuyết Thanh

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TOÀ**

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN

